

KINH ĐẠI BẢO TÍCH



QUYỂN 38

Hán dịch: *Đời Đại Đường, Tam tạng Pháp sư Huyền Trang.*

Pháp hội 12: BỒ-TÁT TẶNG (Phần 4)

Phẩm 4: TÁNH CHĂNG NGHĨ BÀN CỦA NHƯ LAI (Phần 2)

Đức Phật lại bảo Xá-lợi-phất:

–Thế nào là Đại Bồ-tát đối với trí lực chẳng nghĩ bàn của Như Lai mà kính tin thanh tịnh không nghĩ càng thêm hớn hở vui mừng phát ý tưởng hy hữu diệu kỳ?

Này Xá-lợi-phất! Chư Phật Như Lai có đủ mười Lực như vậy. Vì thành tựu mười Lực, nên Như Lai Đẳng Chánh Giác ở giữa đại chúng cất tiếng sư tử hống chân chánh, tự xưng: “Ta ở Bậc Đại Tôn Thánh chuyển pháp luân thanh tịnh mà tất cả thế gian hoặc Trời, hoặc Ma vương, hoặc Phạm vương, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn đều chẳng thể chuyển đưng pháp được.”

Này Xá-lợi-phất! Những gì gọi là mười Lực của Như Lai? Một là Xứ phi xứ trí lực, hai là Nghiệp báo trí lực; ba là Chúng chúng giới trí lực; bốn là Chúng chúng giải trí lực; năm là Chúng chúng căn trí lực; sáu là Nhất thiết biến hành hành trí lực; bảy là Tĩnh lự giải thoát Tam-ma-địa Tam-ma-bát-đề tạp nhiệm thanh tịnh trí lực; tám là Tùy niệm tiền thế tức trụ tác chứng trí lực; chín là Tử sinh tác chứng trí lực; mười là Lưu tận tác chứng trí lực.

Này Xá-lợi-phất! Vì Như Lai đã thành tựu mười Lực như thế nên ở trong đại chúng có thể chuyển phạm luân mà tất cả thế gian không thể chuyển được.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Thế nào là Xứ phi xứ trí lực của Như Lai?

Này Xá-lợi-phất! Đó là trí lực vô thượng của Như Lai biết rõ xứ và phi xứ. Với xứ Như Lai biết như thật là xứ và với phi xứ biết như thật là phi xứ.

Thế nào là xứ, thế nào là phi xứ?

Này Xá-lợi-phất! Phi xứ là không chỗ nhiếp thọ. Như thân làm việc ác, miệng nói lời ác, ý nghĩ điều ác, mà chiêu cảm quả báo được mừng, được vui, đáng ưa, vừa ý, thì không bao giờ có việc ấy. Xứ là có chỗ nhiếp thọ như thân làm việc ác, miệng nói lời ác, ý nghĩ điều ác mà chiêu cảm quả báo không mừng không vui, không đáng ưa, không vừa ý thì có việc ấy.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Phi xứ là không chỗ nhiếp thọ. Như thân làm việc thiện, miệng nói lời thiện, ý nghĩ điều thiện mà chiêu cảm quả báo không được mừng, không được vui, không đáng ưa, không vừa ý thì không bao giờ có việc ấy. Xứ là có chỗ nhiếp thọ, như thân làm việc thiện, miệng nói lời thiện, ý nghĩ điều thiện mà chiêu cảm quả báo được mừng, được vui, đáng ưa, vừa ý thì có việc ấy.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Phi xứ là không chỗ nhiếp thọ. Nghĩa là do xan tham mà chiêu cảm quả báo giàu có, do phàm giới mà sinh vào cõi trời, cõi người, do giận thù mà được thọ thân đọa chánh, do lười biếng mà được thiên, do tán loạn mà nhập chánh định, do ác tuệ mà dứt hẳn tất cả tập khí tương tục. Nói như vậy thì không bao giờ có. Xứ là có chỗ nhiếp thọ. Nghĩa là do xan tham mà chiêu cảm quả báo bần cùng, do phá giới mà chiêu cảm quả báo địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ; do giận thù mà chiêu cảm quả báo xấu xí, do lười biếng mà chẳng

đắc thiên, do tâm loạn mà chẳng nhập chánh định, do ác tuệ mà chẳng dứt hẳn được tập khí tương tục. Nói như vậy thì có việc ấy.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Phi xứ là không chỗ nhiếp thọ. Nghĩa là do bố thí mà chiêu cảm quả báo bản cùng, do trì giới mà đọa địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ, do nhẫn nhịn mà chiêu cảm quả báo xấu xí, do chánh cần mà chẳng được thiên, do nhất tâm mà chẳng nhập chánh định, do Thánh tuệ mà chẳng dứt hẳn tập khí tương tục. Nói như vậy thì không bao giờ có việc ấy. Xứ là có chỗ nhiếp thọ. Nghĩa là do bố thí mà cảm được giàu có, do trì giới mà sinh về cõi trời, cõi người, do nhẫn nhịn mà cảm thân đọa chánh, do chánh cần mà đắc thiên, do nhất tâm mà nhập chánh định, do Thánh tuệ mà dứt hẳn tập khí tương tục. Nói như vậy thì có việc ấy.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Phi xứ là không chỗ nhiếp thọ. Nghĩa là do sát sinh mà chiêu cảm quả báo trường thọ, do trộm cắp mà chiêu cảm quả báo được giàu có, do hành tà dâm mà chiêu cảm quả báo được vợ trinh lương. Nói như vậy thì không bao giờ có việc ấy. Xứ là có chỗ nhiếp thọ. Nghĩa là do sát sinh mà chiêu cảm quả báo đoản mạng, do trộm cắp mà chiêu cảm quả báo nghèo cùng, do hành tà hạnh mà chiêu cảm quả báo vợ chẳng trinh lương. Nói như vậy thì có việc ấy.

Lại phi xứ là không chỗ nhiếp thọ. Nghĩa là người từ bỏ việc sát sinh lại chiêu cảm quả báo đoản mệnh, người không trộm cắp mà chiêu cảm quả báo bản cùng, người xa rời hạnh tà dâm mà chiêu cảm quả báo vợ không trinh lương. Nói như vậy thì không bao giờ có việc ấy. Xứ là có chỗ nhiếp thọ. Nghĩa là người rời sát sinh thì cảm báo được trường thọ, người rời trộm cắp thì cảm báo được giàu có, người rời hạnh tà dâm thì cảm báo được vợ trinh lương. Nói như vậy thì có việc ấy.

Này Xá-lợi-phất! Tất cả nghiệp đạo thiện, bất thiện, xứ và phi xứ như vậy nay ta sẽ nói tóm lược để hiển thị chỗ cốt yếu.

Người nói dối mà chẳng chịu quả báo phi báng thì không có sự việc ấy, nếu chiêu cảm quả báo phi báng thì có việc ấy. Người xa lìa sự nói dối mà bị quả báo phi báng thì không có việc ấy, nếu chẳng bị quả báo phi báng thì có việc ấy.

Người nói lời ly gián mà chiêu cảm quả báo được quyền thuộc sum họp thì không có sự việc ấy, nếu chẳng cảm được thì có sự việc ấy. Người xa rời lời nói ly gián mà chịu quả báo quyền thuộc tan nát thì không có sự việc ấy, nếu cảm được quyền thuộc sum họp thì có sự việc ấy.

Người nói lời thô ác mà cảm được thường nghe âm thanh vừa ý thì không có sự việc ấy, nếu nghe âm thanh chẳng vừa ý thì có việc ấy. Người xa rời lời thô ác mà cảm nghe âm thanh chẳng vừa ý thì không có sự việc ấy, nếu nghe âm thanh vừa ý thì có sự việc ấy.

Người nói lời thù dật mà cảm được lời dạy bảo ai cũng tin nhận thì không có việc ấy, nếu chẳng tin nhận thì có sự việc ấy. Người xa lìa lời nói thù dật mà cảm phải lời dạy bảo người chẳng tín thọ thì không có việc ấy, nếu được tín thọ thì có việc ấy.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Người tham lam mà cảm báo tài sản chẳng tan bại thì không có việc ấy, nếu cảm báo tan mất thì có việc ấy. Người rời tham lam mà cảm báo tài sản tan mất thì không có việc ấy, nếu cảm báo chẳng tan mất thì có việc ấy.

Người có tâm giận thù mà chẳng đọa đường ác thì không có việc ấy, nếu đọa thì có việc ấy. Người xa lìa lòng hận thù mà chẳng sinh vào đường lành thì không có sự việc ấy nếu được sinh thì có việc ấy.

Người tà kiến chấp nhận nhân tà kiến mà đắc đạo thì không có việc ấy, nếu chẳng đắc đạo thì có việc ấy. Người chánh kiến chấp nhận nhân chánh kiến mà chẳng được Thánh đạo

thì không có việc ấy, nếu được Thánh đạo thì có việc ấy.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Người tạo tội vô gián mà tâm được an thì không có việc ấy, nếu bất an thì có việc ấy.

Này Xá-lợi-phất! Người giới hạnh thanh tịnh mà tâm bất an thì không có sự việc ấy, nếu tâm an thì có việc ấy.

Này Xá-lợi-phất! Nếu quan niệm có sở đắc mà được thuận nhẫn thì không có việc ấy, nếu không được thuận nhẫn thì có việc ấy. Người tin hiểu pháp Không mà chẳng được thuận nhẫn thì không có việc ấy, nếu được thuận nhẫn thì có việc ấy.

Này Xá-lợi-phất! Nếu ác tác mà được tâm an ổn thì không có việc ấy, nếu chẳng được tâm đó thì có việc ấy. Người nhiếp tâm mà chẳng được tâm an thì không có việc ấy, nếu tâm được an thì có việc ấy.

Này Xá-lợi-phất! Người nữ mà làm Chuyển luân vương, làm Thiên Đế Thích, làm Phạm Thiên vương thì không có việc ấy. Nếu trượng phu mà làm thì có việc ấy. Người nữ xuất thế làm Phật thì không có việc ấy, nếu chuyển thân nữ rồi làm Phật thì có việc ấy.

Này Xá-lợi-phất! Nếu người ở Bạc đê bát nhẫn chưa chứng sơ quả mà xuất định thì không có việc ấy, nếu chứng quả rồi mà xuất thì có việc ấy. Nếu đến Thánh lưu mà còn thọ thân sinh tử thứ tám thì không có việc ấy, nếu chính nơi các uẩn thân này mà nhập Niết-bàn thì có việc ấy. Nếu bậc Nhất lai mà còn thọ thân sinh tử thứ ba thì không có việc ấy. Nếu chính nơi các uẩn thân này mà nhập Niết-bàn thì có việc ấy. Nếu bậc Bất hoàn mà còn sinh lại nơi đây thì không có việc ấy, nếu ở nơi kia mà nhập Niết-bàn thì có sự việc ấy. Nếu A-la-hán lại còn tiếp tục thọ sinh thì không có sự việc ấy, nếu chẳng còn tiếp tục thọ sinh thì có sự việc ấy.

Này Xá-lợi-phất! Nếu chư Thánh nhân mà còn cầu tà sư và nhận lời tà thì không có sự việc ấy, nếu chẳng cầu tà sư và chấp nhận lời tà thì có sự việc ấy.

Này Xá-lợi-phất! Bạc Bò-tát được vô sinh pháp nhẫn mà có thoái chuyển thì không có sự việc ấy, nếu nhất định được Vô thượng Bồ-đề không còn thoái chuyển thì có sự việc ấy.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Nói phi xứ là không chỗ nhiếp thọ như các Bồ-tát an tọa đạo tràng chưa chứng Bồ-đề mà rời khỏi tòa thì không có sự việc ấy. Nói xứ là có chỗ nhiếp thọ, như các Bồ-tát an tọa đạo tràng, chứng Phật đạo rồi rời khỏi tòa thì có sự việc ấy.

Này Xá-lợi-phất! Nói phi xứ nghĩa là nói, nếu chư Như Lai mà còn tập khí tương tục thì không có sự việc ấy. Nói xứ là nói tất cả Như Lai tập khí đã dứt hẳn thì có sự việc ấy.

Này Xá-lợi-phất! Nếu cho rằng trí của Như Lai còn có chướng ngại thì không có sự việc ấy, còn nói trí Phật không gì ngăn ngại thì có sự việc ấy.

Này Xá-lợi-phất! Nếu có ai thấy được đỉnh đầu của Như Lai thì không có sự việc ấy. Không ai có thể thấy được đỉnh đầu của Phật thì có sự việc ấy.

Này Xá-lợi-phất! Nếu có người biết được tâm an trụ của Như Lai thì không có sự việc ấy. Nếu chẳng thể biết được thì có sự việc ấy.

Này Xá-lợi-phất! Nếu nói Như Lai có tâm bất định mà chứng đắc thì không có sự việc ấy. Tâm chư Phật Thế Tôn thường ở tại chánh định thì có sự việc ấy.

Này Xá-lợi-phất! Nếu chư Phật Như Lai lời nói không chân thật thì không có sự việc ấy. Chư Phật là Đấng nói lời chân thật, lời chắc chắn, lời không đổi khác thì có sự việc ấy.

Này Xá-lợi-phất! Chư Như Lai còn có làm lỗi thì không có sự việc ấy. Do vì không làm lỗi mà gọi là chư Phật, là Bạc-già-phạm thì có sự việc ấy.

Này Xá-lợi-phất! Về bốn pháp Vô úy và mười tám pháp Bất cộng cũng phân biệt giảng rộng như trên.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Nói phi xứ là không chỗ nhiếp thọ cho đến nói Như Lai nơi đời hiện tại sự thấy biết có chướng, có ngại thì không có sự việc ấy. Nói xứ là có chỗ nhiếp thọ. Phật Bạc-già-phạm nơi đời hiện tại sự thấy biết không chướng, không ngại thì có sự việc ấy.

Này Xá-lợi-phất! Đây gọi là Xứ phi xứ trí lực của Như Lai chẳng thể nghĩ bàn, vô lượng, vô biên. Ví như hư không không có giới hạn, Xứ phi xứ trí lực của Như Lai cũng không có giới hạn. Nếu có ai muốn cầu tìm ranh giới của trí lực Xứ phi xứ của Như Lai thì chẳng khác người muốn tìm cầu ranh giới của hư không.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát nghe trí lực Xứ phi xứ chẳng nghĩ bàn của Như Lai như hư không rồi kính tin thanh tịnh không nghĩ càng thêm hơn hờ vui mừng phát ý tưởng hy hữu diệu kỳ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

*Mười phương hư không vô biên lượng
Trí Xứ phi xứ cũng vô biên
Đã biết như thật trí Xứ phi xứ
Vì chúng rộng nói pháp vi diệu.
Người thành tựu căn khí giải thoát
Biết công hạnh ấy Phật mới dạy
Người chẳng có căn khí giải thoát
Biết trí ấy rồi bèn rời bỏ.
Giả sử hư không lay động được
Mười phương đại địa đồng thời rã
Bậc Đại Thánh Tôn thể xuất thế
Trí Xứ phi xứ đều như thật.*

Này Xá-lợi-phất! Đây là trí lực Xứ phi xứ thứ nhất của Như Lai. Do thành tựu trí lực này mà Như Lai Chánh Đẳng Giác ở giữa đại chúng cát tiếng sư tử hồng chân chánh tự xưng: “Ta là Bậc Đại Thánh chuyển đại pháp luân mà tất cả thế gian, các Sa-môn, Bà-la-môn, Ma vương, Phạm vương... đều không thể chuyển đúng pháp được.”

Thế nào là Nghiệp báo trí lực của Như Lai?

Này Xá-lợi-phất! Như Lai Đẳng Chánh Giác dùng trí lực vô thượng biết được đúng như thật những nghiệp và quả báo thuở quá khứ, vị lai và hiện tại, hoặc nguyên nhân, hoặc nơi chốn, hoặc các quả báo khác nhau đều biết rõ.

Thế nào là Đức Như Lai biết rõ đúng như thật? Như Lai đúng như thật biết rõ nghiệp báo trong đời quá khứ, nếu gieo nhân thiện xa rồi bất thiện sẽ làm nhân cho thiện căn đời vị lai. Hay quả báo thuở quá khứ được nhân bất thiện, xa rồi thiện pháp sẽ làm nhân cho bất thiện căn đời vị lai.

Các tướng nghiệp và báo như vậy, Như Lai ở tại đây đều biết rõ như thật.

Hoặc các nghiệp báo sẽ thuận với liệt phần ở đời vị lai, hoặc các nghiệp báo sẽ thuận với thắng phần ở đời vị lai, các tướng như vậy Như Lai ở tại đây đều biết rõ đúng thật.

Hoặc các nghiệp báo thuận với liệt phần ở hiện tại và thuận với thắng phần ở vị lai; các nghiệp báo thuận với thắng phần ở hiện tại và thuận với hạ liệt phần ở vị lai, các nghiệp báo thuận với hạ liệt phần ở hiện tại và cũng thuận với liệt phần ở vị lai, những nghiệp báo thuận với thắng phần ở hiện tại và cũng thuận với thắng phần ở vị lai, các tướng như vậy Như Lai ở tại đây đều biết rõ đúng thật.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Hoặc các nghiệp báo ở quá khứ là phương tiện hạn hẹp mà ở

vị lai là phương tiện rộng lớn, hoặc các nghiệp báo tạo tác ít mà được thắng tiến lớn, hoặc các nghiệp báo tạo tác rộng lớn mà được thắng tiến ít, các tướng như vậy đều biết rõ đúng thật.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Hoặc các nghiệp báo sẽ được nhân tánh Thanh văn, sẽ được nhân tánh Độc Giác, sẽ được nhân tánh Phật, các tướng như vậy Như Lai đều biết rõ đúng thật.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Hoặc các nghiệp báo hiện tại thì khổ mà có thể cảm được báo vui khác ở vị lai, hoặc các nghiệp báo hiện tại thì vui mà có thể cảm lấy báo khổ khác ở vị lai, hoặc các nghiệp báo hiện tại thì khổ cảm được báo khổ khác ở vị lai, hoặc các nghiệp báo hiện tại thì vui cảm được báo vui khác ở vị lai, các tướng nghiệp báo như vậy Như Lai đều biết rõ đúng thật.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Như Lai biết rõ được như thật tất cả hữu tình ở quá khứ, vị lai, hiện tại; hoặc nghiệp, hoặc nhân, hoặc các quả báo khác, hoặc chính là nó, hoặc xa lìa, hoặc có tùy thuận chẳng khác phần, các tướng như vậy Như Lai đều biết rõ như thật rồi vì các hữu tình mà tuyên nói như thật.

Này Xá-lợi-phất! Trí lực biết rõ như thật nghiệp nhân quả báo quá khứ, vị lai, hiện tại của Như Lai Chánh Đẳng Giác vô lượng, vô biên chẳng nghĩ bàn. Ví như hư không vô biên, vô tế, trí lực nghiệp báo của Như Lai vô biên, vô tế cũng như vậy. Nếu có ai muốn tìm cầu biên tế của trí lực nghiệp báo ấy, thì không khác gì người tìm cầu biên tế của hư không.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát nghe trí lực nghiệp báo của chư Như Lai chẳng nghĩ bàn như hư không rồi kính tin thanh tịnh không nghi càng thêm hơn hỷ vui mừng phát ý tưởng hy hữu diệu kỳ.

Bấy giờ, Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

*Như Lai khéo biết nhân khác quả
Mắt sáng thấy rõ nghiệp như thật
Thấu suốt ba đời đều vô ngại
Biết như thật nghiệp của hữu tình
Tất cả hàm linh trong năm loài
Sẽ được thành các nhân vui khổ
Nếu chuyển được nhân thì khổ chuyển
Như Lai soi tỏ biết như thật.
Dị báo thiện ác tất cả nghiệp
Theo đúng cho nên nhân khác báo
Dường như viên ngọc nằm trong tay
Như Lai nhìn rõ biết như thật.
Các báo nghiệp nhân dù là ít
Được quả vô lượng ở vị lai
Hoặc vô lượng nhân cảm quả ít
Như Lai thấy khắp biết như thật.
Hoặc nhân sẽ chứng quả Thanh văn
Hoặc hạnh sẽ chứng quả Độc giác
Hoặc nghiệp sẽ cảm quả vô thượng
Như Lai biết rõ không sót thừa.
Hoặc có nghiệp lúc nhân thì khổ
Nghiệp ấy sẽ cảm được báo vui
Hoặc nghiệp lúc tạo nhân thì vui*

*Sẽ mắc quả khổ Phật đều biết.
Hoặc nghiệp nhân quả đều khổ cả
Hoặc nghiệp đều vui cả quả nhân
Hoặc nghiệp tự thể, nhân tự thể
Như Lai đều biết rõ như thật.
Quả khổ xoay vần cả ba đời
Hữu tình trôi lăn trong năm nẻo
Trí lực nghiệp báo của Như Lai
Đều biết như thật không sai sót.*

Này Xá-lợi-phất! Đây gọi là trí lực Nghiệp báo thứ hai của Như Lai. Do thành tựu trí lực này nên Phật ở giữa đại chúng cất tiếng sư tử hống tự xưng rằng: “Ta ở Bạc Đại Thánh chuyển pháp luân rộng lớn thanh tịnh, mà thế gian những Sa-môn, Bà-la-môn, chư Thiên, Ma vương, Phạm vương... đều chẳng chuyển được đúng pháp.”

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Thế nào gọi là Chúng chúng giải trí lực của Như Lai?

Này Xá-lợi-phất! Như Lai Đẳng Chánh Giác dùng trí lực vô thượng biết được như thật các loài hữu tình kia chẳng phải là một dục giải, là nhiều loại dục giải.

Này Xá-lợi-phất! Ta sẽ vì ông mà phân biệt nói rộng ra. Các loài hữu tình kia, hoặc có kẻ ở trong tham dục mà phát sinh sân hận, hoặc có kẻ ở trong sân hận mà phát sinh tham dục, hoặc ở trong ngu si mà phát sinh tham dục hay sân hận, các tướng như vậy Phật đều biết rõ như thật.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Hoặc có chúng sinh ở nơi pháp bất thiện phát sinh ý niệm bất thiện, hoặc ở nơi pháp thiện phát sinh ý niệm thiện, Phật đều biết rõ như thật.

Hoặc có những hữu tình ở nơi phương tiện hạ liệt phát sinh hiểu biết rộng lớn, hoặc ở nơi phương tiện rộng lớn phát sinh hiểu biết hạ liệt, hoặc do sự hiểu phương tiện hạ liệt ấy sẽ ở nơi thắng tiến, hoặc do sự hiểu phương tiện thắng tiến ấy sẽ ở nơi hạ liệt, hoặc do sự hiểu ấy sẽ gieo giống tà định, hoặc do sự hiểu ấy sẽ gieo giống chánh định, hoặc do sự hiểu ấy sẽ gieo giống chánh định giải thoát, Phật đều biết rõ như thật.

Hoặc do sự hiểu ấy sẽ đến cõi Dục, hoặc sẽ đến cõi Sắc, hoặc sẽ đến cõi Vô sắc, hoặc sẽ đến khắp ba cõi, Phật đều biết rõ như thật.

Hoặc do sự hiểu ấy thuận phần hạ liệt sẽ được thắng tiến, hoặc được thắng tiến sẽ ở nơi hạ liệt, Phật đều biết rõ như thật.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Hoặc do sự hiểu ấy mà đời sau sẽ nhận lãnh nhiều đời sống, sẽ nhận lãnh nhiều loài, nhiều sự thọ dụng, Phật đều biết rõ như thật. Hoặc do sự hiểu ấy mà sẽ thoái đọa, hoặc do sự hiểu ấy mà gieo giống giải thoát, Phật đều biết rõ như thật. Đã biết rõ rồi, theo chỗ tương ứng, Phật rộng vì các hữu tình mà diễn thuyết đúng như pháp.

Này Xá-lợi-phất! Chúng chúng giải trí lực của Như Lai chẳng thể nghĩ bàn, không ngần, không mé giống như hư không. Các Đại Bồ-tát ấy nghe Chúng chúng giải trí lực chẳng nghĩ bàn như hư không của Như Lai rồi kính tin thanh tịnh không nghi càng thêm hớn hở vui mừng phát ý tưởng hy hữu diệu kỳ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

*Đời hiểu biết nhiều loại
Xưa, nay nhiều vô lượng
Tâm nhiều loại giải ấy
Đạo Sư đều biết rõ.
Hoặc kẻ có niệm tham*

*Lại sẽ trụ sân hận,
Hoặc hiện trụ sân hận
Si mê, Phật biết rõ.
Trong si khởi tham giải
Phân biệt khó nghĩ bàn
Xen tạp lưu chuyển khởi
Đạo Sư đều tỏ tường.
Các phương tiện hạ liệt
Mà sinh hiểu biết lớn
Hoặc tăng thêm phương tiện
Đạo Sư đều hay biết.
Tùy theo nơi tà tánh
Lại vào chỗ phi đạo
Hiểu giải thoát ba cõi
Như Lai đều biết rõ.
Chủng loại sinh các loài
Các thọ dụng sai biệt
Hoặc thoái thất đạo lạc
Lưỡng Túc Tôn đều rõ.
Biết các thứ kia rồi
Đạo Sư phương tiện thuyết
Đây, Phật lực thứ ba
Bồ-tát mới tin được.*

Này Xá-lợi-phất! Đây gọi là Chủng chủng giải trí lực thứ ba của Như Lai. Do thành tựu trí lực ấy nên Như Lai Chánh Đẳng Giác ở giữa đại chúng cất tiếng sư tử hồng chân chánh tụng xưng rằng: “Ta ở Bạc Đại Thánh hay chuyển pháp luân thanh tịnh mà các thế gian, Sa-môn, Bà-la-môn, chư Thiên, Ma vương, Phạm vương... đều chẳng thể chuyển đúng pháp được.”

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Thế nào là Chủng chủng giới trí lực của Đức Như Lai?

Này Xá-lợi-phất! Như Lai Chánh Đẳng Giác dùng trí lực vô thượng như thật biết rõ các thứ cảnh giới của tất cả thế gian. Do các cảnh giới ấy mà các chúng sinh gây tạo hành nghiệp phước, gây tạo hành nghiệp phi phước, hành nghiệp bất động, hoặc do cảnh giới ấy mà gieo giống xuất ly. Các cảnh giới ấy, Như Lai ở nơi đây biết rõ như thật.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Như Lai như thật biết rõ nhãn giới, sắc giới và nhãn thức giới, cho đến ý giới, pháp giới và ý thức giới. Các giới như vậy biết rõ như thế nào? Đó là như thật biết rõ trong không, ngoài không, trong ngoài không.

Như Lai lại như thật biết rõ địa giới, thủy giới, hỏa giới và phong giới. Biết rõ các giới ấy như thế nào? Đó là biết rõ như không giới.

Những Dục giới, Sắc giới và Vô sắc giới đều biết rõ như thật, vì rõ khắp chỗ phân biệt phát khởi.

Lại như thật biết rõ cảnh giới hữu vi, vì là tướng tạo tác vậy; như thật biết rõ cảnh giới vô vi, vì là tướng không có tạo tác vậy; biết rõ tạp nhiễm giới, vì tướng nó do phiền não dẫn phát ra; biết rõ cảnh giới thanh tịnh, vì tướng nó tự thể sáng sạch. Lại như thật biết rõ các hành giới, vì là tướng vô minh chẳng thuận lý vậy; biết rõ Niết-bàn giới, vì là tướng sáng thuận lý.

Này Xá-lợi-phất! Vì thế nên hoặc là cảnh giới có thể an lập thế gian, cảnh giới này được

thế gian y cứ mà an trụ, như vậy hoặc là cảnh giới hay phát khiên dẫn, hoặc là cảnh giới hay hưng kiến lập, hoặc cảnh giới hay khởi phương tiện, hoặc là cảnh giới hay sinh ý dục, hoặc là cảnh giới hay khởi phiền não, hoặc là cảnh giới hay làm chỗ nương tựa, các giới như vậy có vô lượng, vô biên cũng đều được Như Lai biết rõ như thật. Đã biết rõ rồi theo chỗ tương ứng mà vì chúng sinh rộng giảng nói đúng như pháp.

Này Xá-lợi-phất! Trí lực Chúng chúng giới chẳng nghĩ bàn của Như Lai không có giới hạn như hư không. Nếu có ai muốn tìm cầu ranh giới của trí lực chúng chúng giới ấy, thì không khác gì người muốn cầu tìm ranh giới của hư không.

Các Đại Bồ-tát ấy nghe Chúng chúng giới trí lực chẳng nghĩ bàn như hư không của Như Lai rồi kính tin thanh tịnh không nghĩ càng thêm hơn hở vui mừng phát ý tưởng hy hữu diệu kỳ.

Bấy giờ, Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

*Các chúng sinh thế gian
Nương tựa các cảnh giới
Tùy chỗ họ lưu chuyển
Như Lai đều biết rõ.
Phước, phi phước, bất động
Và thuận với xuất ly
An trụ cảnh giới ấy
Chúng tịch diệt Niết-bàn,
Hoặc nhân giới, sắc giới
Và cùng nhân thức giới,
Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý
Biết rõ các giới ấy
Lại biết rõ pháp giới
Và cùng ý thức giới
Nội ngoại giới đều không
Phật biết rõ như thật.
Địa giới và thủy giới
Hỏa giới cùng phong giới
Bốn giới cùng không giới
Đều biết rõ như thật.
Hoặc Dục giới, Sắc giới
Và cùng Vô sắc giới
Khắp phân biệt chỗ khởi
Phật biết rõ như thật.
Như hư không vô biên
Giới vô biên cũng vậy
Phật đều biết rõ cả
Mà chẳng nói ta biết.
Các giới vốn không sinh
Vốn cũng không có diệt
Đây gọi cảnh Niết-bàn
Đức Như Lai biết rõ.
Như hư không vô biên*

*Trí chur Phật cũng vậy
Do trí ấy biết rõ
Các cảnh giới đối khác.
Đã biết các loại giới
Điều phục các chúng sinh
Phật trí lực thứ tư
Bồ-tát hay tin được.*

Này Xá-lợi-phất! Đây gọi là Chủng chủng giới trí lực của Như Lai. Do thành tựu trí lực này mà Như Lai Đẳng Chánh Giác ở giữa đại chúng cất tiếng sư tử hống chân chánh tự xưng rằng: “Ta ở Bắc Đại Thánh chuyên pháp luân thanh tịnh mà các thế gian, Sa-môn, Bà-la-môn, chư Thiên, Ma vương, Phạm vương... đều không thể chuyên đứng pháp được.”

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Thế nào là Chủng chủng căn trí lực của Như Lai?

Này Xá-lợi-phất! Như Lai Đẳng Chánh Giác dùng trí lực vô thượng có thể biết rõ như thật về tướng các căn tánh sai biệt của tất cả chúng sinh. Các tướng ấy Như Lai biết rõ như thực thế nào?

Này Xá-lợi-phất! Đó là Như Lai biết rõ như thật độn căn, trung căn, lợi căn, thắng căn, liệt căn. Do khắp phân biệt theo các căn tánh mà Như Lai biết rõ như thật chúng sinh khởi các thứ tham, khởi các thứ sân, khởi các thứ si, hoặc khởi giả lập tham, sân, si, hoặc khởi tham, sân, si nhỏ mọn, hoặc khởi tham, sân, si điên đảo, hoặc khởi điều phục tham, sân, si. Hoặc nhân bất thiện sinh ra các căn, hoặc các căn do nhân thiện sinh ra, Như Lai đều biết rõ như thật. Cũng biết rõ các căn do nhân bất động sinh ra, hoặc các căn do nhân xuất ly sinh ra.

Này Xá-lợi-phất! Như Lai biết rõ như thật nhãn căn, nhĩ căn, tỷ căn, thiệt căn, thân căn, ý căn, nam căn, nữ căn, mạng căn, lạc căn, khổ căn, ưu căn, hỷ căn, xả căn, tín căn, chánh căn, niệm căn, định căn, tuệ căn, vị trí đương tri căn, tri căn, tri dĩ căn. Các tướng căn sai biệt như vậy Như Lai đều biết rõ như thật.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Như Lai biết rõ như thật các căn ấy, nhân nơi nhãn căn sẽ trụ nơi nhĩ căn mà không trụ nơi các căn tỷ, thiệt, thân kia, hoặc nhân nơi nhĩ căn sẽ trụ nơi tỷ căn; hoặc nhân nơi tỷ căn sẽ trụ nơi thiệt căn; hoặc nhân nơi thiệt căn sẽ trụ nơi thân căn; hoặc nhân nơi thân căn sẽ trụ nhãn căn. Các căn như vậy Như Lai đều biết rõ như thật.

Này Xá-lợi-phất! Hoặc các chúng sinh trụ nơi bố thí căn mà tu trì giới phương tiện, bấy giờ Như Lai dùng trí Thắng liệt căn mà vì họ nói pháp bố thí. Hoặc có chúng sinh trụ nơi trì giới căn mà tu bố thí phương tiện thì vì họ nói về trì giới. Hoặc có chúng sinh an trụ nhẫn nhục căn mà tu tinh tấn phương tiện, thì vì họ nói về pháp nhẫn nhục. Hoặc có chúng sinh trụ nơi tinh tấn căn mà tu nhẫn nhục phương tiện, thì vì họ nói về pháp tinh tấn. Hoặc an trụ thiền định căn mà tu tuệ phương tiện thì vì họ nói về pháp thiền. Hoặc an trụ tuệ căn mà tu thiền phương tiện thì vì họ nói về chánh tuệ. Các căn sai biệt về tất cả phần Bồ-đề như vậy Như Lai đều biết rõ như thật.

Này Xá-lợi-phất! Hoặc có chúng sinh an trụ căn Thanh văn mà lại tu Độc giác phương tiện, thì Như Lai dùng Chủng chủng chư căn trí vì họ mà nói Hạ thừa. Người an trụ Độc giác căn mà tu Thanh văn phương tiện thì vì họ mà nói Trung thừa. Người an trụ đại thừa căn mà tu phương tiện Nhị thừa, thì Như Lai dùng chư căn trí vì họ nói Đại thừa. Người an trụ hạ liệt căn mà tu Đại thừa phương tiện thì dùng Chư căn trí vì họ nói Nhị thừa.

Nếu có các chúng sinh không có căn kham nhẫn, không có tướng kham nhẫn, Như Lai biết họ là phi pháp khí không kham nhẫn rồi bèn bỏ để đó.

Nếu các chúng sinh có căn kham nhẫn, có tướng kham nhẫn, Như Lai biết rõ như thật

là người pháp khí có kham nhẫn liền ân cần trình trọng vì họ thuyết pháp cho họ được ngộ nhập.

Như vậy, này Xá-lợi-phất! Như lai biết rõ các hữu tình các căn thuần thực và chẳng thuần thực, các căn xuất ly và chẳng xuất ly Căn tánh của các hữu tình, Như Lai đúng như thật biết rõ tất cả; an trụ tướng như vậy, phương tiện như vậy, tin hiểu như vậy, nguyên nhân chính như vậy, các duyên như vậy, đẳng lưu như vậy và cứu cánh cũng như vậy.

Này Xá-lợi-phất! Chúng chúng căn trí của Như Lai chẳng thể nghĩ bàn không ngần, không mé giống như hư không. Nếu có ai muốn tìm cầu ranh giới Chư căn trí lực của Như Lai thì chẳng khác gì người muốn tìm cầu ranh giới của hư không.

Các Đại Bồ-tát nghe căn lực như hư không ấy rồi kính tin thanh tịnh không nghi càng thêm hơn hỷ vui mừng phát ý tưởng hy hữu diệu kỳ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

*Đáng Giác Ngộ mọi loài tôn kính
Khéo rõ tánh hạnh của hữu tình
Tùy theo căn tánh có thể kham
Như Lai vì họ mà thuyết pháp.
Căn hạ, trung, thượng kham nhẫn được
Trí lực của Phật khởi trong ấy
Xem tâm giải thoát của họ rồi
Đáng Lương Túc Tôn liền thuyết pháp.
Nếu người các căn hay phát khởi
Phiền não mỏng nhẹ tương tục ít
Khéo thấu căn tánh của người ấy
Như Lai tùy thuận vì thuyết pháp.
Nếu các trượng phu có căn lành
Tùy chỗ siêng tin mà khai thị
Lại theo căn hành tướng sai biệt
Nói các thắng nghĩa định tuệ thấy.
Nếu người phát khởi siêng tín nguyện
Như Lai tùy thuận nói tịnh đạo
Biết họ có đủ công hạnh rồi
Dạy họ thắng pháp vượt các khổ.
Có căn quyết định Phật Bồ-đề
Mê lầm tu theo hạnh Nhị thừa
Phật dạy Đại thừa thành Chánh giác
Đây là trí lực thứ năm vậy.*

Này Xá-lợi-phất! Đây gọi là Chúng chúng căn trí lực thứ năm của Như Lai. Do thành tựu trí lực thứ năm này mà Như Lai ở giữa đại chúng cất tiếng sư tử hống chân chánh tự xưng rằng: “Ta ở Bạc Đại Thánh hay chuyển pháp luân thanh tịnh mà các thế gian, Sa-môn, Bà-la-môn, chư Thiên, Ma vương, Phạm vương... đều chẳng chuyển được đúng pháp.”

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Thế nào là Biến thú chư hành trí lực của Như Lai?

Này Xá-lợi-phất! Như Lai Chánh Đẳng Giác dùng vô thượng trí lực biết rõ như thật biến hành chư hành.

Này Xá-lợi-phất! Các tướng như vậy biết rõ thế nào? Đó là biết rõ tánh hữu tình là tánh chánh định, là tánh bất chánh định, là tánh tà định.

Thế nào là tánh chánh định?

Đó là do phương tiện tu tập đời trước khai phát trí tuệ căn tánh lanh lợi mà phát sinh tánh ấy, hoặc chư Phật có vì họ thuyết pháp hay chẳng thuyết pháp. Như Lai biết nhân quả đời trước của chúng sinh ấy kham nhẫn pháp khí liền tùy chỗ tương ứng thuyết pháp cho họ mau được giải thoát.

Thế nào là tánh bất định?

Đó là do sức ngoại duyên mà thành thực tánh ấy. Nếu được giáo thọ, giáo giới đúng như pháp thì được giải thoát. Nếu giáo thọ, giáo giới chẳng đúng pháp thì chẳng được giải thoát. Như Lai vì họ mà tùy thuận nói pháp nhân duyên tương ứng. Họ nghe được chánh pháp rồi đúng theo lý mà tu hành chứng quả giải thoát. Vì muốn cho các chúng sinh được những sự lợi ích an lạc giải thoát như vậy mà Phật xuất thế.

Thế nào gọi là tánh tà định?

Đó là tánh chúng sinh bị phiền não che lấp, chẳng tu tập nghiệp hạnh thanh tịnh, thức tánh bạc nhược ngu si sâu dầy an trụ trong lưới tà kiến, chẳng phải căn khí chánh pháp, dù chư Như Lai có vì họ thuyết pháp hay chẳng thuyết pháp, họ cũng chẳng kham nhẫn chứng quả giải thoát. Như Lai biết hữu tình ấy chẳng phải là pháp khí rồi liền bỏ để đó. Vì thế nên, này Xá-lợi-phất! Các Đại Bồ-tát vì thương muốn làm lợi ích cho hàng chúng sinh ấy, nên mặc giáp hoàng thệ vào trong đám quân tà kiến để giáo hóa điều phục.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Như Lai biết rõ như thật ba thứ tham hành, hoặc do tướng tịnh mỹ mà phát khởi tham hành, hoặc do tướng luyến ái mà phát khởi tham hành, hoặc do nghiệp nhân đời trước mà phát khởi tham hành.

Như Lai lại biết rõ như thật ba thứ sân hành, hoặc do tướng tổn hại mà phát khởi sân hành, hoặc do quan sát quá nhiều mà phát khởi sân hành, hoặc do phiền não đời trước mà phát khởi sân hành.

Như Lai lại biết rõ như thật ba thứ si hành, hoặc có si hành do vô minh phát sinh, hoặc có si hành do vọng có thân kiến mà phát sinh, hoặc có si hành do nghi mà phát sinh.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Như Lai biết rõ như thật các hành. Có người đối với hai hành khổ lạc đều có thể mau thông hiểu vì các căn của họ rất bén nhạy. Có người hai hành khổ lạc đều chậm thông hiểu, vì các căn của họ chậm lụt.

Lại biết rõ như thật hành chậm, thông cũng chậm vì bỏ sở duyên. Hoặc hành chậm còn thông thì mau vì đạo chẳng ngừng dứt. Hoặc hành mau còn thông thì chậm vì dừng quyết tiến lên; hoặc hành mau, thông mau, vì chẳng phải tánh ấy.

Lại biết rõ như thật hoặc có các hành sức gián trạch đầy đủ mà chẳng phải sức tu tập. Hoặc có các hành sức tu tập đầy đủ mà không phải sức gián trạch. Hoặc có các hành hai sức gián trạch và tu tập đều đầy đủ.

Lại biết rõ như thật hoặc có các hành tín nguyện đầy đủ mà chẳng phải phương tiện đầy đủ. Hoặc có các hành phương tiện đầy đủ mà chẳng phải tín nguyện đầy đủ. Hoặc có các hành tín nguyện và phương tiện đều đầy đủ. Hoặc có các hành tín nguyện và phương tiện đều chẳng đầy đủ.

Lại biết rõ như thật hoặc có các hành thân nghiệp thanh tịnh mà chẳng phải do ngữ và ý. Hoặc có các hành ngữ nghiệp thanh tịnh mà chẳng phải do thân và ý. Hoặc có các hành ý nghiệp thanh tịnh mà chẳng do thân và ngữ. Hoặc có các hành chẳng phải thân, ngữ, ý. Hoặc có các hành do thân, ngữ, ý mà được thanh tịnh.

Như vậy cho đến chúng hữu tình chỗ có các hành hoặc nhân lưu chuyển, hoặc nhân chẳng lưu chuyển, hoặc nhân cả hai đều lưu chuyển và chẳng lưu chuyển, Như Lai dùng trí

vô ngại nên biết rõ như thật.

Này Xá-lợi-phát! Trí lực Biến thú chư hành của Như Lai chẳng nghĩ bàn được, không ngần, không mé giống như hư không. Các Đại Bồ-tát nghe trí lực chẳng nghĩ bàn như hư không ấy rồi kính tin thanh tịnh không nghi càng thêm hớn hở vui mừng phát ý tưởng hy hữu diệu kỳ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

*Như Lai như thật biết các hành
Biết được hữu tình tánh chánh định
Lại biết tướng bất định thành thực
Và các căn nhân pháp tương ứng.
Các hành ba thứ tham tương ứng
Và hợp cùng ba thứ sân si
Vô biên phiền não tương ứng hành
Nhân duyên, Đức Phật đều thật biết.
Người có khổ hành mà lợi căn
Hoặc có hành ấy mà độn căn
Người có lạc hành căn lợi độn
Đấng Đại Đạo Sư biết như thật.
Người có độn hành và độn tu
Hoặc là hành độn mà lợi tu
Hoặc là hành mau mà tu chậm
Hoặc là đều mau hoặc đều chậm,
Hoặc có các hành gián trạch sinh
Chẳng do tu tập đạo lực khởi
Hoặc tu tập sinh chẳng gián trạch
Câu sinh biệt dị cũng tương ứng,
Hoặc có các hành sinh tín nguyện
Mà chẳng phải là phương tiện tịnh
Hoặc phương tiện tịnh chẳng tín nguyện
Phật, Đấng Biến Tri đều rõ cả.
Hoặc có tịnh tu nơi thân nghiệp
Chẳng phải ngữ, ý nghiệp thanh tịnh
Hoặc có ngữ tịnh và thân tịnh
Mà ý nghiệp kia chẳng thanh tịnh,
Hoặc có nội tâm thường thanh tịnh
Hai nghiệp thân, ngữ chẳng thanh tịnh
Hoặc có ngữ tịnh và ý tịnh
Mà thân nghiệp họ chưa được tịnh,
Hoặc thân, ngữ, ý tịnh chẳng tịnh
Các hành lưu chuyển và tịch diệt
Đấng Chánh Biến Tri biết như thật
Đây là Phật trí lực thứ sáu.*

Này Xá-lợi-phát! Đây gọi là Biến thú hành trí lực của Như Lai. Do trí lực thứ sáu ấy mà Như Lai tự xưng là Bạc Đại Thánh chuyển pháp luân thanh tịnh mà tất cả thế gian đều chẳng chuyển đúng pháp được.

Lại nữa, này Xá-lợi-phát! Thế nào là Tĩnh lực giải thoát Tam-ma-địa, Tam-ma-bát-đề phát khởi tạp nhiễm thanh tịnh trí lực của Như Lai?

Này Xá-lợi-phát! Như Lai Chánh Đẳng Giác dùng trí lực vô thượng biết rõ như thật hoặc mình, hoặc người, tất cả những pháp Tĩnh lực giải thoát Tam-ma-địa, Tam-ma-bát-đề phát khởi tạp nhiễm thanh tịnh.

Các tướng như vậy biết rõ như thật thế nào? Đó là biết rõ như thật do nhân, do duyên mà tất cả hữu tình có thể bị tạp nhiễm; lại như thật biết do nhân, do duyên mà tất cả hữu tình có thể được thanh tịnh.

Này Xá-lợi-phát! Nhân gì, duyên gì có thể khiến tạp nhiễm? Đó là do tác ý chẳng xứng lý làm nhân, do vô minh làm duyên khiến các hữu tình phát khởi tạp nhiễm. Như vậy vô minh làm nhân các hành làm duyên; các hành làm nhân các thức làm duyên; các thức làm nhân danh sắc làm duyên; danh sắc làm nhân sáu nhập làm duyên, sáu nhập làm nhân các xúc làm duyên; các xúc làm nhân cảm thọ làm duyên; do thọ làm nhân ái luyến làm duyên; tham ái làm nhân chấp thủ làm duyên; do thủ làm nhân các hữu làm duyên; do hữu làm nhân lấy sinh làm duyên; do sinh làm nhân lão tử làm duyên; phiền não làm nhân các nghiệp làm duyên; kiến chấp làm nhân tham ái làm duyên; tùy miên làm nhân các triền cái làm duyên. Do các nhân và duyên như vậy làm cho tất cả hữu tình phát khởi tạp nhiễm. Những tướng như vậy Như Lai đều biết rõ như thật.

Này Xá-lợi-phát! Nhân gì và duyên gì làm cho thanh tịnh? Có hai nhân và hai duyên có thể làm cho tất cả hữu tình thanh tịnh. Đó là do tha thuận âm và tác ý như lý của chính mình làm nhân và Xa-ma-tha duyên một cảnh cùng Tỳ-bát-xá-na thiện xảo phương tiện làm duyên.

Lại có hai nhân và hai duyên làm cho thanh tịnh. Đó là trí chẳng thể đến và chẳng thể đi.

Lại có hai nhân và hai duyên làm cho thanh tịnh. Đó là quán vô sinh và chứng chánh định.

Lại có hai nhân và hai duyên làm cho thanh tịnh. Đó là hành cụ túc và minh vô minh giải thoát tác chứng.

Lại có hai nhân và hai duyên làm cho thanh tịnh. Đó là tu môn giải thoát và trí tánh giải thoát.

Lại có hai nhân và hai duyên làm cho thanh tịnh. Đó là tùy giác đế và tùy đắc đế.

Những nhân và duyên như vậy có thể làm cho hữu tình thanh tịnh. Các tướng như vậy Như Lai đều biết rõ như thật.

Lại nữa, này Xá-lợi-phát! Như Lai biết rõ như cảnh giới tạp nhiễm của các hữu tình và cảnh giới thanh tịnh của các hữu tình.

Hoặc có cảnh giới tạp nhiễm nhập vào cảnh giới thanh tịnh; hoặc có cảnh giới thanh tịnh nhập vào cảnh giới tạp nhiễm. Đây đều do như thật quán.

Hoặc có cảnh giới tạp nhiễm nhập vào cảnh giới tạp nhiễm; hoặc có cảnh giới thanh tịnh nhập vào cảnh giới thanh tịnh. Đây đều do chấp tăng thượng mạn.

Tất cả tướng trên đây Như Lai đều biết rõ như thật.

Lại nữa, này Xá-lợi-phát! Như Lai dùng trí như thật ở trong các tĩnh lực siêu việt, trong tạp sai biệt đều biết rõ. Đó là ly dục ác bất thiện pháp hữu tầm, hữu tứ, ly sinh hỷ lạc, an trụ đầy đủ nơi tĩnh lực tối sơ. Như Lai an trụ tĩnh lực tối sơ rồi từ Diệt tận định mà xuất định. Như vậy cho đến nhập Diệt tận định rồi từ Sơ tĩnh lực mà xuất định.

Lại nữa, này Xá-lợi-phát! Như Lai ở nơi tám giải thoát dùng trí như thật hoặc thuận thứ lớp mà nhập, hoặc lại nghịch thứ mà nhập, hoặc thuận nghịch nhập, hoặc gián tạp nhập.

Như vậy thế nào là tám thứ giải thoát?

Đó là trong có sắc tướng quán ngoài sắc là giải thoát ban đầu, trong không sắc tướng quán ngoài sắc giải thoát là giải thoát thứ hai; nơi tịnh giải thoát hoặc nơi tịnh tánh khởi tịnh giải là giải thoát thứ ba; hư không vô biên xứ định là giải thoát thứ tư; thức vô biên xứ định là giải thoát thứ năm; vô sở hữu xứ định là giải thoát thứ sáu; phi tướng phi phi tướng xứ định là giải thoát thứ bảy; diệt thọ tưởng định là giải thoát thứ tám.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Như Lai dùng trí như thật hoặc an trụ trong một Tam-ma-địa mà lại thị hiện Tam-ma-địa và Tam-ma-bát-đề khác hoặc lại thị hiện các thứ quán giải. Dù như vậy mà chư Như Lai đối với các đẳng trì chưa từng hỗn loạn.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Chư Phật Như Lai chẳng do duyên nơi Tam-ma-địa mà nhập Tam-ma-địa. Hoặc y nơi một tam-ma-địa mà thành tựu tất cả những Tam-ma-địa khác. Hoặc chẳng khởi một Tam-ma-địa mà có thể nhập khắp tất cả Tam-ma-địa. Lại chư Như Lai tâm thường an trụ trong định không xoay vần duyên. Lại chư Như Lai không bao giờ có tâm bất định. Lại chư Như Lai an trụ chánh định thâm diệu, không ai có thể thấy biết được chánh định của Như Lai được.

Này Xá-lợi-phất! Tam-ma-địa của hàng Thanh văn đạt được bị Tam-ma-địa của Độc giác che lấp. Tam-ma-địa của các Độc giác được bị Tam-ma-địa của Bồ-tát che lấp. Tam-ma-địa của các Bồ-tát bị Tam-ma-địa của Phật che lấp. Tam-ma-địa của chư Phật không gì che lấp được. Tại sao? Do vì trí không che lấp của Như Lai thường hiện khởi.

Này Xá-lợi-phất! Như Lai biết như thật, giáo thọ như vậy, giáo giới như vậy mà có thể phát khởi các Tam-ma-địa của Thanh văn, Duyên giác. Như Lai lại dùng giáo thọ, giáo giới như vậy có thể phát khởi diệu Tam-ma-địa của các Bồ-tát.

Chư Phật Như Lai biết rõ như thật rồi bèn truyền thọ khuyến dạy như vậy.

Này Xá-lợi-phất! Trí lực phát khởi Tĩnh lực giải thoát Tam-ma-địa, Tam-ma-bát-đề tạp nhiễm thanh tịnh của Như Lai không ngăn, không mé chẳng thể nghĩ bàn cũng như hư không. Nếu có ai muốn tìm ranh giới định lực của Như Lai thì chẳng khác nào với kẻ tìm ranh giới của hư không.

Này Xá-lợi-phất! Các Đại Bồ-tát nghe trí lực Thiền định giải thoát chẳng thể nghĩ bàn như hư không của Như Lai rồi, liền kính tin thanh tịnh, không nghi càng thêm hơn hờ vui mừng phát ý tưởng hy hữu diệu kỳ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

*Do đây hữu tình khởi tạp nhiễm
Do đây hữu tình được thanh tịnh
Đại Hùng biết rõ như vậy rồi
Rộng vì tuyên dương pháp vi diệu.
Do tác ý trái lý làm nhân
Vô minh làm duyên sinh tạp nhiễm
Vô minh làm nhân hành làm duyên
Cho đến xoay vần sinh các khổ,
Tác ý trái lý và vô minh
Làm căn bản sinh các chi kia
Chư Phật biết rõ như thật rồi
Tùy chỗ đáng nên tuyên diệu pháp.
Tất cả cội gốc của tạp nhiễm
Đó là nghiệp hành và vô minh*

Lại từ duyên ấy sinh ra thức
Triển chuyển như vậy sinh các khổ,
Do chỗ nói tùy thuận âm kia
Và do nội tâm quán đúng lý
Do hai nhân, hai duyên này
Tất cả chúng sinh chứng thanh tịnh.
Do chỉ, tác ý đúng lý nhân
Và do chánh quán làm duyên kia
Mà các chúng sinh chứng giải thoát
Đại Sư đều biết rõ như thật.
Hành giả an trụ giới thanh tịnh
Quán sát các pháp đều không tịch
Đã khéo tu tập môn giải thoát
Xa rời sinh tử khổ bức ngặt,
Điều đó chư Phật đều thật biết
Tất cả chúng sinh hạnh thanh tịnh
Không, Vô tướng nguyện giải thoát môn
Thiện Thệ tùy căn tánh hiển thị.
Độc giác tối thắng và Thanh văn
Thuận nghịch, nhập xuất các tình lục
Như Lai tuyên bày chỗ chứng kia
Như có gai độc và oán thù.
Định giải thoát của chư Phật chứng
Rốt ráo không oán không gai độc
Phải biết lực thứ bảy của Phật
Không thiên định nào xô dẹp được.

Này Xá-lợi-phất! Đây gọi là Chư định trí lực của Như Lai. Do được trí lực thứ bảy này mà Như Lai tuyên bố ta là Bạc Đại Thánh chuyển pháp luân thanh tịnh mà tất cả thế gian đều chẳng chuyển đúng pháp được.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Thế nào là Túc trụ tùy niệm tác chứng trí lực của Như Lai?

Này Xá-lợi-phất! Như Lai Chánh Đẳng Giác dùng trí lực vô thượng tùy theo chỗ ghi nhớ đều biết rõ như thật.

Này Xá-lợi-phất! Như Lai đúng như thật biết rõ vô lượng đời trước của Phật và của tất cả hữu tình khác. Hoặc ghi nhớ một đời mười đời, trăm đời, ngàn đời, đến câu-chi na-do-tha trăm ngàn đời thấy đều có thể nhớ biết rõ.

Như Lai lại nhớ biết rõ kiếp hoại, kiếp thành, kiếp thành hoại, hoặc vô lượng kiếp hoại, vô lượng kiếp thành, vô lượng kiếp thành hoại. Hoặc nhớ biết rõ trăm câu-chi kiếp, đến vô lượng trăm ngàn câu-chi na-do-tha kiếp.

Như Lai có thể nhớ biết rõ đời trước của Phật đã từng ở tại xứ ấy, có tên ấy, họ ấy, dòng ấy, có sắc ấy, tướng ấy, hình dạng ấy, sống bao lâu, khổ vui ra sao, từ chỗ ấy chết rồi sinh chỗ kia, từ xứ kia chết rồi sinh xứ này.

Vô lượng đời trước của mình và của kẻ khác, Như Lai đều nhớ biết rõ từng chi tiết.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Như Lai biết rõ đúng như thật nghiệp nhân đời trước của tất cả hữu tình. Do nghiệp nhân ấy mà hữu tình đến sinh xứ này. Biết rõ nghiệp nhân ấy của họ rồi, Như Lai theo đúng chỗ tương ứng dạy mà thuyết pháp cho họ.

Như Lai biết rõ như thật tất cả hữu tình đời trước có tâm niệm nối tiếp không hở, duyên theo cảnh như vậy mà sinh tâm như vậy, do cảnh duyên ấy không đủ nên tâm ấy dứt.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Hoặc có một hữu tình tâm niệm xoay đổi tuần tự mãi mãi nối tiếp như vậy cả hằng sa kiếp, lời nói chẳng thể kể xiết, cho đến tất cả hữu tình đều có tâm niệm như vậy, Như Lai nhớ đến, liền có thể biết rõ như thật tất cả tâm niệm ấy.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Như Lai y theo tâm niệm xoay đổi của tất cả hữu tình đến tận cùng cả câu-chi kiếp kể nói chẳng hết được mà trí lực của Phật cũng không cùng tận. Trí lực Túc trụ tùy niệm tác chứng của Phật chẳng thể nghĩ bàn, không gì bằng, không gì sánh, là vô lượng, vô số chẳng thể tuyên nói, lại chẳng thể nói là có ngần mé.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Như Lai dùng thần lực Phật làm cho hữu tình nhớ biết đời trước rồi bảo họ rằng: “Nay người nên nhớ đời trước đã trồng căn lành như vậy, hoặc ở chỗ Phật, hoặc ở chỗ Thanh văn, hoặc ở chỗ Độc giác, hoặc nơi chánh pháp mà trồng căn lành. Các căn lành như vậy người phải nhớ biết hết.” Các hữu tình ấy nhờ thần lực Phật nhớ đến đều biết rõ vô lượng căn lành đời trước của mình.

Như Lai dùng thần lực Phật làm cho hữu tình nhớ biết căn lành đời trước rồi theo đúng chỗ nên dạy mà thuyết pháp cho họ.

Này Xá-lợi-phất! Hoặc có hữu tình được sự chẳng thoái chuyển nơi Vô thượng Chánh giác tùy theo sở nguyện mà cầu giải thoát; hoặc theo Thanh văn thừa, hoặc theo Độc giác thừa, hoặc phát tâm Vô thượng Bồ-đề, Như Lai đều biết rõ như thật.

Này Xá-lợi-phất! Trí lực Túc trụ tùy niệm tác chứng của Phật chẳng thể nghĩ bàn, là vô lượng, vô số, không ngần, không mé bằng với hư không. Nếu có ai muốn suy tìm biên tế trí lực của Phật, thì chẳng khác gì người muốn suy tìm biên tế của hư không.

Này Xá-lợi-phất! Các Đại Bồ-tát nghe trí lực Túc trụ chẳng thể nghĩ bàn như hư không như vậy rồi, liền kính tin chẳng làm chẳng nghi, vui mừng hơn hở phát ý tưởng hy hữu diệu kỳ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy nên nói kệ rằng:

*Vô lượng câu-chi na-do kiếp
Trí lực của Phật đều biết rõ
Phật nhớ đời trước mình và người
Như xem trái cây trên bàn tay,
Nhớ biết rõ họ tên, sắc tướng
Sống chết chỗ kia, sinh chôn này
Hữu tình có đủ nghiệp nhân ấy
Biết chỗ đáng dạy mà thuyết pháp,
Các đời quá khứ không ngần mé
Bao nhiêu tâm niệm của hữu tình
Tâm ấy nối tiếp sinh niệm ấy
Trí lực của Phật biết rõ cả.
Một hữu tình cho đến tất cả
Tâm niệm nối tiếp không ngừng hở
Đã qua số kiếp như hằng sa
Không thể dùng lời kể nói hết.
Cho đến câu-chi số kiếp sau
Phật biết rõ cả tâm niệm họ
Trí lực Như Lai vẫn vô tận*

*Nên gọi trí Phật như biển cả.
Tất cả hữu tình tìn nguyện lành
Đã từng cúng dường chư Phật Thánh
Phật dùng thân lực gia hộ họ
Khiến nhớ tịnh hạnh đã từng tu.
Như Lai biết rõ các hữu tình
Quá khứ đã tu các phước hạnh
Biết họ đã trụ trí ba thừa
Giải thoát không thoái đạo Vô thượng.
Trí biết quá khứ không ngần mé
Chẳng thể nghĩ bàn, chẳng sánh bằng
Phật trí lực Túc trụ thứ tám
Các Đại Bồ-tát tin nhận được.*

Này Xá-lợi-phất! Đây gọi là trí lực Túc trụ của Phật. Do được trí lực thứ tám này nên Như Lai tuyên bố: “Ta ở ngôi Thế Tôn chuyển pháp luân lớn thanh tịnh mà tất cả thế gian chẳng thể chuyển được.”

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Thế nào là trí lực Thiên nhãn thông tác chứng của Như Lai?

Này Xá-lợi-phất! Như Lai ứng Cúng Chánh Đẳng Giác dùng trí lực Thiên nhãn thanh tịnh vô thượng vượt hơn tất cả mà nhìn xem các loài hữu tình chết nơi đây sinh về kia, hoặc liệt hoặc thắng, hoặc nhan sắc đẹp hay xấu, hoặc đến cõi lành, hoặc qua loài ác, đúng như nghiệp nhân mà họ đã gây nên. Tất cả tướng sai khác như vậy, Như Lai đều thấy rõ đúng như thật.

Như Lai lại thấy rõ nghiệp hành của các hữu tình gây tạo. Các hữu tình gây tạo nghiệp xấu ác nơi thân như vậy, nơi khẩu như vậy, nơi ý như vậy, sinh tà kiến chệch bại Hiền thánh. Do nghiệp nhân tà kiến như vậy nên khi chết họ đọa vào các ác đạo, hoặc sinh vào địa ngục, hoặc sinh vào súc sinh, hoặc sinh vào loài ngạ quỷ.

Như Lai cũng thấy biết rõ các hữu tình gây tạo nghiệp lành tốt nơi thân, nơi khẩu, nơi ý như vậy, chẳng chệch bại Hiền thánh, tu tập chánh kiến. Những hữu tình này nương nơi nghiệp nhân chánh kiến như vậy, sau khi chết sinh về cõi lành, hoặc sinh lên trời, hoặc sinh trong thế giới an lạc.

Như Lai lại dùng Thiên nhãn thanh tịnh xem thấy thế giới nhiều thứ tướng trạng của chư Phật khắp mười phương hơn số cát sông Hằng, hết hư không tế, cao tột pháp giới, chẳng thể tuyên nói được. Hoặc thấy có cõi nước bị hỏa tai, có cõi nước đang bị phá hoại, có cõi nước đang hình thành. Hoặc thấy các hữu tình lúc chết, lúc sinh. Hoặc thấy các Đại Bồ-tát từ cung Đâu-suất giáng thần vào thai mẹ, hoặc thấy có Bồ-tát xuất thai, hoặc thấy mỗi phương đều đi bảy bước, hoặc thấy đang vào ở nội cung, hoặc thấy đang xuất gia khổ hạnh, hoặc thấy thành Vô thượng Bồ-đề, hoặc thấy đang chuyển đại pháp luân, hoặc thấy có chư Phật xả thọ mạng nhập đại Niết-bàn.

Như Lai dùng Thiên nhãn thanh tịnh hoặc thấy trong các thế giới mười phương chúng Thanh văn rớt ráo nhập Niết-bàn, hoặc thấy các vị Độc giác hiện thân thông báo đáp phước thí chủ rồi nhập Niết-bàn.

Lại có những thứ mà các loài hữu tình chẳng thấy được, nhưng Thiên nhãn của Như Lai đều thấy rõ.

Có những thứ mà Thiên nhãn của Tiên nhân năm thông, của Thanh văn, của Độc giác và của Bồ-tát đều chẳng thấy được, nhưng Thiên nhãn của Phật đều thấy rõ ràng.

Này Xá-lợi-phất! Như Lai dùng Thiên nhãn thanh tịnh quan sát các loài hữu tình nơi vô lượng thế giới: Những chúng sinh nào là của Như Lai hóa độ, những chúng sinh nào thấy Như Lai rồi mới hóa độ được. Bây giờ Như Lai tùy chỗ đáng được lợi ích mà hiện thân ở trước họ làm cho họ được tỏ ngộ. Còn những chúng sinh khác thì không hay biết.

Này Xá-lợi-phất! Trí lực Thiên nhãn tùy niệm tác chứng của Như Lai chẳng thể nghĩ bàn, không có ngăn mé đồng với hư không. Những kẻ tìm cầu ranh giới của Thiên nhãn Như Lai thì chẳng khác người tìm ranh giới của hư không.

Này Xá-lợi-phất! Các Đại Bồ-tát nghe trí lực chẳng thể nghĩ bàn như hư không này rồi liền kính tin, vui mừng hơn hờ phát ý tưởng hy hữu diệu kỳ.

Bây giờ, Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy nên nói kệ rằng:

*Thiên nhãn của Phật rất thanh tịnh
Do vô lượng kiếp tu tịnh nghiệp
Phật dùng Thiên nhãn thấy mười phương
Vô lượng thế giới Phật thanh tịnh,
Hoặc hoại, hoặc thành, hoặc thành hoại
Cho đến hoặc trụ, hoặc hỏa tai
Hoặc có Phật, hoặc không có Phật
Mắt Phật tự nhiên đều thấy rõ.
Hữu tình nhiều loài khó nghĩ bàn
Cho đến loài có sắc, không sắc
Hoặc đọa loài ác, sinh cõi lành
Mắt Phật tự nhiên đều thấy rõ,
Hoặc thấy câu-chi Phật hiện tại
Hoặc thấy Như Lai nhập Niết-bàn
Cũng thấy Thanh văn hoặc Duyên giác
Chứng quả hiện thông đến phước thí,
Có các Bồ-tát độ chúng sinh
Hoặc đến bậc gần Vô thượng giác
Ngôi báu Như Lai không chướng ngại
Mắt Phật tự nhiên đều thấy rõ.
Thiên nhãn của Phật rất thanh tịnh
Thấy rõ các loài rất vi tế
Trí lực thứ chín chẳng nghĩ bàn
Các Đại Bồ-tát hay tin nhận.*

Này Xá-lợi-phất! Đây gọi là trí lực Thiên nhãn tùy niệm tác chứng. Do trí lực thứ chín này mà Phật tuyên bố: “Ta là bậc Thế Tôn chuyên pháp luân lớn mà tất cả thế gian chẳng chuyển được.”

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Thế nào là trí lực Lậu tận tác chứng của Như Lai?

Này Xá-lợi-phất! Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác dùng trí lực vô thượng biết rõ như thật là hết các lậu là vô lậu, tâm giải thoát, tuệ giải thoát, tự nhiên thông đạt, tác chứng đầy đủ mà an trụ ngôi vị ấy biết rõ đúng thật: Ta đã dứt hết dòng sinh, đã thành tựu phạm hạnh, việc làm đã xong chẳng còn thọ sinh thân sau.

Này Xá-lợi-phất! Trí lực vô lậu của Như Lai rất thanh tịnh sáng suốt, dứt hẳn tất cả tập khí nối tiếp. Hàng Thanh văn cũng như hàng Độc giác dù là vô lậu mà chỉ dứt trừ được phần ít tập khí, rời xa đại Bi và các biện tài vô úy. Chỉ có Như Lai các lậu dứt hẳn mà đủ cả Phật

pháp vi diệu, dứt trừ tất cả tập khí nối tiếp, đủ đức đại Bi, biện tài, vô úy bao trùm các hữu tình trong tất cả thế gian dù chẳng hờ một sát-na tâm niệm mà trí lực của Như Lai vẫn luôn thanh tịnh vô lậu. Vì sao? Vì Như Lai không có tập khí nghiệp, tập khí phiền não, tập khí quên mất oai nghi.

Này Xá-lợi-phất! Như hư không luôn trong sạch chẳng lẫn lộn với tất cả bụi khói mây mù. Cũng vậy, trí lực vô lậu của Như Lai chẳng lẫn lộn với tất cả phiền não tập khí.

Này Xá-lợi-phất! Chư Phật Như Lai an trụ nơi trí lực vô lậu ấy rồi có thể nói pháp vô lậu, vô chấp cho những chúng sinh hữu lậu, hữu chấp. Các phiền não các chấp trước của tất cả chúng sinh đều từ hư vọng phân biệt khởi lên.

Đức Như Lai quan sát biết rõ như vậy rồi, vì muốn họ chẳng còn khởi lên các phiền não, các chấp trước, nên theo đúng chỗ đáng dạy mà dùng các ví dụ để thuyết pháp cho họ biết rõ như thật phiền não đều hư vọng. Vì biết là hư vọng mà họ chẳng chấp lấy. Vì chẳng chấp lấy mà rốt ráo họ chứng Niết-bàn.

Này Xá-lợi-phất! Như Lai biết rõ đúng như thật tất cả hữu tình các phiền não khởi diệt, các phiền não hiện hành. Biết rõ rồi, Như Lai theo đúng chỗ nên dạy mà thuyết pháp.

Này Xá-lợi-phất! Trí lực vô lậu tác chứng của Như Lai chẳng thể nghĩ bàn, không có ngăn mé, đồng với hư không. Nếu có kẻ muốn tìm cầu ranh giới trí lực vô lậu của Như Lai, thì chẳng khác gì người tìm biên tế của hư không.

Này Xá-lợi-phất! Các Đại Bồ-tát nghe trí lực vô lậu chẳng thể nghĩ bàn của Như Lai như hư không rồi liền kính tin, vui mừng hớn hở phát ý tưởng hy hữu diệu kỳ.

Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy nên nói kệ rằng:

*Trí Phật vô lậu rất thanh tịnh
Rộng lớn vô lượng không chướng ngại
Do thành trí lực thứ mười này
Mà nói đạo Bồ-đề tịnh diệu.
Trí vô lậu của hàng Thanh văn
Còn thừa tập khí theo ràng buộc
Trí lực vô lậu của Đạo Sư
Tất cả tập khí như tro tàn.
Có người chứng bậc Duyên giác thừa
Rời xa đại Bi với biện tài.
Chỉ có chư Phật trí vô lậu
Đầy đủ đại Bi với biện tài.
Chư Phật ở nơi trí vô lậu
Biết rõ tướng lậu của chúng sinh
Đều từ hư vọng phân biệt sinh
Mà họ chưa biết chân lý ấy.
Đức Phật đại bi dạy bảo họ
Pháp vô thường, bất tịnh, vô ngã
Họ thấy các pháp không thể tính
Sẽ chứng quả Như Lai tịch tĩnh.
Các pháp không ngã, không chúng sinh
Không thọ, không nhân, không tạo tác
Hữu tình phân biệt hư vọng chấp
Phật khởi lòng bi cứu thoát họ.*

*Từ bi của Phật chẳng nhằm moi
Trí lực luôn tròn chẳng quên mất
Vì thế chư Phật thường phương tiện
Vì độ chúng sinh mà thuyết pháp.
Trí lực thứ mười đẹp phục cả
Không có ranh giới đồng hư không
Vì Phật thường ở trí lực này
Mà vô lượng pháp đời luôn có.*

Này Xá-lợi-phất! Đây là trí lực vô lậu của Như Lai. Do thành tựu trí lực thứ mười này mà Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác tuyên bố: “Ta ở ngôi Thế Tôn, ở giữa đại chúng như sư tử rống chuyển pháp luân lớn mà tất cả thế gian, Trời, Người, Sa-môn, Bà-la-môn, Ma vương, Phạm vương đều chẳng chuyển đúng pháp được.

Này Xá-lợi-phất! Do nghe công đức chẳng thể nghĩ bàn của Như Lai mà các Đại Bồ-tát đối với mười Trí lực ấy tin nhận vâng làm, tâm niệm thanh tịnh, không lầm, không nghi, càng vui mừng hơn hờ phát ý tưởng hy hữu diệu kỳ.

